

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT BÍ MẬT TẶNG NHƯ Ý LUÂN ĐÀ LA NI THẦN CHÚ KINH

Hán dịch: Đồi Đường_Nước Vu Điền, Tam Tạng THỰC XOA NAN ĐÀ
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

TRỪ NHẤT THIẾT ÁC NGHIỆP ĐÀ LA NI _PHẨM THỨ NHẤT_

Như vậy tôi nghe, một thời Đức Phật ngự tại núi **Già Lật Tư** cùng với chúng Bồ Tát đến dự hội. Bấy giờ Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh trang y phục, quỳ gối chấp tay bạch với Đức Phật rằng: “Thế Tôn! Con có Pháp Đại Đà La Ni tên là MA HA BA ĐÀU MA CHIÊN ĐÀN MA NI TÂM LUÂN hay làm cho tất cả việc mong cầu đều được thành tựu. Nếu Đức như Lai đại từ bi thuận hứa thì con sẽ nói. Con sẽ nương vào Thần lực của Đức Phật vì lợi ích cho tất cả chúng sinh mà nói. Tại sao thế? Bạch Thế Tôn! Đại Đà La Ni này có Thần lực giống như cây NHƯ Ý hay làm mãn tất cả nguyện”.

Khi đó Đức Thế Tôn khen ngợi Quán Thế Âm Bồ Tát rằng:

“Lành thay! Lành thay! Ông đã đem lòng Từ Bi vì chúng sinh mà hay hỏi như vậy. Ta sẽ nghe ông nói Đà La Ni không có chướng ngại”.

Quán Thế Âm Bồ Tát được Đức Phật hứa nghe xong, liền đứng dậy chấp tay làm lễ rồi quay về chỗ ngồi của mình, chân thật xem xét chúng hội, đầy đủ tâm Đại Từ Bi liền nói Chú là:

1) Nam mô hạt la đát na đát la dạ gia

2) Na mô a li gia

3) Bà lộ cát đề nhiếp phạt la gia

4) Bồ đề tát đỏa phả gia

5) Ma ha tát đỏa phả gia

6) Ma ha ca lô ni ca gia

7) Đát diệt tha

8) ÁN

9) Chiết ca la phạt để chiên đàn ma ni

10) Ma ha bát đầu mê

11) Lỗ lỗ để sắt xá

12) Già phạt la A hạt la

13) Xá minh Hồng phán sa bà ha

ॐ नमो बुद्धाय

ॐ नमो धर्माय ॐ नमो संघाय ॐ नमो बुद्धाय ॐ नमो धर्माय ॐ नमो संघाय

ॐ नमो बुद्धाय ॐ नमो धर्माय ॐ नमो संघाय ॐ नमो बुद्धाय ॐ नमो धर्माय ॐ नमो संघाय

ॐ नमो बुद्धाय ॐ नमो धर्माय ॐ नमो संघाय

ॐ NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAMGHĀYA

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUṆIKĀYA

TADYATHĀ: OM CAKRA-VARTTI-CINTĀMAṆI MAHĀ-PADME RURU TIṢṬA JVALA AKARŚAYA HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Phần trên là **Thân Chú**.

1) **Án**

2) **Bát đầu mê**

3) **Chiên đàn ma ni**

4) **Ma hà già phạ la Hồng**

ॐ पद्म (वज्रमणि मङ्गल ॐ

ॐ OM_ PADMA CINTĀMAṆI MAHĀ-JVALA HŪM

Phần trên là **Tâm Chú**.

1) **Án**

2) **Phạ la đá**

3) **Bát đầu mê**

4) **Hồng**

ॐ वरद पद्म ॐ

ॐ OM_ VARADA PADME HŪM

Khi Quán Thế Âm Bồ Tát nói Như Ý Luân Đà La Ni này xong thì đại địa chấn động theo 6 cách. Các cung điện của Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Sát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già ... đều bị chấn động. Ma Vương và các chúng Ma thấy đều rất kinh sợ, cung điện của Ma Vương đều bốc lửa. Ngay mọi loài còn lại, Dạ Xoa, Ác quỷ cũng đều hoảng hốt che mặt té lăn xuống đất. Tất cả cửa Địa Ngục đều mở, tội nhân ở trong đó được giải thoát và nhận được sự Thắng lạc của cõi Trời. Lúc ấy, Trời tuôn mưa hoa với mọi thứ vật dụng trang nghiêm báu, các âm nhạc của cõi Trời từ trong hư không vang ra mọi thứ âm thanh cúng dường.

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng âm thanh PHẠM nói kệ khen ngợi Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng:

Lành thay! Lành thay!

Thiện nam tử này

Thương nhớ chúng sinh

Nói Đà La Ni

Hay khiến chúng sinh

Được thắng ích lớn

__ Khi ấy Đức Thế Tôn lại bảo Quán Thế Âm Bồ Tát rằng:

“Thiện nam tử! Hãy vì các chúng sinh mà nói Pháp của Đại Thần Thông Vương Đà La Ni này”.

Thời Quán Thế Âm Bồ Tát bạch với Đức Phật rằng: “Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện, Tỳ Kheo, Tỳ Kheo ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, Đồng nam, Đồng nữ ở trong này muốn cầu Hiện báo thì nên ở ngày đêm nhất tâm tinh cần chẳng quên Đà La Ni này, cũng chẳng cần lựa chọn THỜI, NGÀY, tịnh hay bất tịnh, nếu tụng xong liền có thành nghiệm.

Phàm sự mong cầu nên tụng 108 biến thì ngàn việc liền thành. Lại không có Thân chú nào khác theo kịp NHƯ Ý LUÂN VƯƠNG ĐÀ LA NI này. Tại sao thế? Ví nghiệp

ác, chướng nặng của 3 đời Quá Khứ, Hiện Tại, Vị Lai thấy đều phá hoại được. Nếu hay tụng Đà La Ni này thì tội đáng bị đọa vào Địa ngục A Tỳ liền được giải thoát; Tội của nhóm Ngũ Nghịch cũng được diệt trừ huống chi là nghiệp ác khác, đồng thời các ách nạn, tất cả bệnh tật như bệnh Nhiệt phát ra sau 1 ngày, 2 ngày, 3 ngày, 4 ngày hoặc phát bệnh vào ban ngày hay ban đêm, bệnh trúng gió, bệnh vàng da, bệnh kéo dờm, bệnh ôn dịch ... nếu tụng Chú này thấy đều khỏi được.

Nếu bị cổ độc, yếm đảo, mụn nhọt, cùi hủi, ghẻ ngứa, điên cuồng, đau nhức nơi đầu, tai, mũi, lưỡi, răng, cổ họng, miệng mắt, đỉnh đầu, não, ngực, lưng, hông sườn, tim, bụng, eo lưng, chân tay, đầu ngón tay đều được trừ khử cho dù trong thân có bệnh thấy đều trị được.

Hoặc loài Dạ Xoa, La Sát, Tỳ Na Dạ Ca, Ma ác, Quỷ ác, Thần ác thấy đều chẳng có thể hại. Cũng chẳng bị đao binh, nước lửa, gió ác, mưa đá, oan gia, trộm cắp, vua ác, giặc oán làm hại được. Cũng chẳng bị chết đột ngột và các mộng ác, rắn độc, bò cạp, rắn cắn, rết, nhện nhện, các thú độc ác như sư tử, cọp, sói chẳng thể gây hại, . Binh đấu chiến trận đều được thắng lợi. Nếu có việc quan tranh tụng thì thấy đều hòa giải được.

Nếu tụng Đà La Ni này 1 biến thì nhóm việc như trên đều được toại ý.

Nếu ngày ngày tụng Đà La Ni này 108 biến thì thấy Quán Thế Âm Bồ Tát bảo rằng: “Thiện nam tử! Người đừng sợ, muốn cầu nguyện điều gì Ta ban cho người tất cả”. Đức Phật **A Di Đà** (Amitāyus-buddha: Vô Lượng Thọ Phật) tự hiện thân tướng, người trì tụng được thấy việc trang nghiêm nơi cõi Thế giới **Cực Lạc** (Sukha-vatī) giống như Kinh đã nói. Cũng như nhìn thấy các chúng Bồ Tát trong Thế giới Cực Lạc, cũng nhìn thấy Chư Phật ở tất cả 10 phương, cũng nhìn thấy nơi cư ngụ của Quán Thế Âm Bồ Tát là núi **Bồ Đát La** (Potala). Người trì tụng liền được tự thân thanh tịnh thường được các Vua chúa, công, hương, Tể tướng cung kính cúng dường, mọi người đều yêu kính. Nơi thọ sinh chẳng ở trong thai mẹ mà được sinh trên hoa sen vi diệu trang nghiêm. Ở nơi sinh ra thường được **TỨC MỆNH**. Bắt đầu từ ngày nay cho đến lúc thành Phật rất ráo chẳng bị đọa vào nẻo ác, thường được sinh ra trước mặt Đức Phật.

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT BÍ MẬT TẠNG TẤT CẢ PHÁP ÁI LẠC _ PHẨM THỨ HAI _

Bấy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát thương xót chúng sinh lại nói **BÍ MẬT NHƯ Ý TÂM ĐÀ LA NI** để cho bao nhiêu việc cần thiết (sở tu) thấy đều tự đến. Có 2 loại tài: một là Thế gian tài, hai là Xuất Thế gian tài.

Thế gian tài là các báu thuộc nhóm vàng, bạc ...

Xuất Thế gian tài là Phước đức, Trí tuệ đầy đủ hai thứ trang nghiêm.

Thân tâm vui thích cùng mọi người yêu kính hay cứu khổ cho tất cả chúng sinh, tăng trưởng **Tâm Từ** (Maitra-citta) hay cho **Trí Tuệ** (Prajña), vui đủ lợi ích cho cuộc sống, hay thêm thế lực, chỉ có cảnh giới của **Tạng bí mật** (Guhya-garbha) này chẳng được hưởng theo người khác nói.

Nếu muốn được **NHƯ Ý LUÂN ĐÀ LA NI** này và cầu sự tối thắng nghiêm thì chí tâm trong tất cả thời, tất cả nơi, tịnh cùng bất tịnh thường nên tụng trì không một

lỗi lầm (nhất vô quá) đáp ứng đầy đủ khóa tụng, lại nên xưng tên Quán Thế Âm Bồ Tát với NHƯ Ý LUÂN ĐÀ LA NI đồng thời xưng danh tự của người ấy.

Hoặc lúc suy niệm, nếu là Vua, Vương tử, Phi hậu, Công chúa, Bà La Môn, Sát Lợi, Tỳ Xá, Thủ Đà hoặc nam hoặc nữ, Đồng nam, Đồng nữ, mọi hàng ngoại đạo mà muốn gặp gỡ thân cận thì nên xưng tên người đó. Vào mỗi **canh năm** (3h sáng – 6h sáng) liền làm đủ khóa tụng.

Nếu cầu sự thắng nguyện muốn gần gũi Quốc Vương thì trong 7 ngày vào mỗi canh năm liền tụng 1.008 biến liền được gặp gỡ.

Nếu muốn gặp gỡ Phi hậu thì tụng 900 biến.

Nếu muốn gặp gỡ Vương tử thì tụng 800 biến.

Nếu muốn gặp gỡ Cung nhân thì tụng 700 biến.

Nếu muốn gặp gỡ Công chúa thì tụng 600 biến.

Nếu muốn gần gũi Bà La Môn thì tụng 500 biến.

Nếu muốn gần gũi Sát Lợi thì tụng 400 biến. Tỳ Xá thì tụng 300 biến. Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni thì tụng 100 biến. Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di thì tụng 90 biến. Đồng nam, Đồng nữ thì tụng 60 biến.

Đây gọi là THÂN CẬN KHÓA PHÁP hay thành biện tất cả việc. Tài vật, đầy tớ, ngựa, tất cả nhạc cụ, bao nhiêu điều ái lạc (yêu thích) hoặc ở nơi xa tùy theo ý mong cầu đều như ngọn gió mau đến.

Phàm muốn vì công việc thì cần được đầy đủ khóa tụng thì việc ấy liền thành.

Nếu muốn thấy Quán Thế Âm Bồ Tát thì tụng 1.008 biến liền thấy chân thân Ngài và thành mãn tất cả.

Nếu muốn thấy **Kim Cương** (Vajra-garbha: Kim Cương Tạng Bồ Tát) thì nên tụng 1 vạn biến ắt Ngài liền hiện trước mặt thương kẻ ấy như cha yêu con và đều ban cho mọi việc cầu nguyện trong tâm.

Nếu muốn thấy Chư Phật với các Đại chúng thì tụng 1 vạn ba ngàn biến, liền thấy.

Nếu 7 ngày 7 đêm tụng liên tục thì Chư Thần của Chư đã trị thầy đều hiện trước mặt, mỗi mỗi vị đem công năng của chú ban cho người ấy và thường tùy ủng hộ. Ngày thứ 7 thì vị chủ của Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới với Trời Đế Thích và các quyền thuộc cùng đi đến ban cho ước nguyện. Hay y theo Pháp của khóa tụng đã nói lúc trước thì ước nguyện mong cầu đều được mãn túc.

QUÁN THẾ ÂM ĐÀ LA NI PHÁP HÒA THUỐC A GIÀ ĐÀ KHIẾN CHO NGƯỜI YÊU THÍCH _PHẨM THỨ BA_

Quán Thế Âm Bồ Tát lại vì thương xót chúng sinh lại nói về Pháp “**Ái lạc Dược**” khiến cho người nhìn thấy đều sinh tâm vui vẻ. Khi hòa hợp thuốc xong, đeo trên thân mà đi thì thành tựu tối thắng tất cả đều được toại ý.

Ngưu Hoàng, Bạch Đàn, Uất Kim hương, Long Não hương, Xạ hương, Đậu Khấu Tử, Đinh hương, Ca Lô La, Hoa sen, Hoa sen xanh, Kim bạc ... đều bằng nhau, Bạch Mật và thuốc cũng bằng nhau đem giã quyết hòa với nhau. Tụng Chú trước 1.008 biến. Dùng hương hoặc xông ướp áo, hoặc xoa trên màng mắt, hoặc điểm trên trán.

Lúc xoa thân, nếu Vua hoặc Phu nhân, Thái tử, bá quan, cung nhân, nam tử, nữ nhân ... yêu thích cung kính đạo Pháp ấy, phát tâm Bồ Đề thí thân lực, tài vật thầy đều chẳng tiếc, và hay đem cho , làm **cấp sử** ấy (người cung cấp và chịu sai khiến) nói

không thể hết giống như mặt trời, mặt trăng tất cả thấy đều muốn vui nhìn, các việc đều hay thành biện.

Nếu người đeo giữ thuốc này thì tội chướng được tiêu diệt. Tất cả ách nạn đều được giải thoát. Như thế lực cường đoạt của Vua, nước cuốn, lửa đốt, mọi thứ đao gậy, các độc, phiền não trói buộc đều được giải thoát. Chỉ còn chí tâm, có điều thuốc này chẳng được bỏ vào trong miệng vì có độc.

QUÁN THẾ ÂM NHƯ Ý LUÂN THUỐC NGẬM _PHẨM THỨ TƯ_

Quán Thế Âm Bồ Tát thương xót chúng sinh lại nói về thuốc ngậm trong miệng khiến cho tất cả yêu thích.

Long Nảo hương, Xạ hương, Uất Kim hương giã quét mịn, hòa với Ngưu Hoàng. Dùng 3 chú trên đều tụng 1.008 biến rồi hòa với nước sạch làm thành viên như hạt bắp lớn. Lại tụng 3 chú đều 108 biến, phơi khô ở chỗ không có ánh nắng và đừng để cho gió thổi đến. Mỗi một viên đó đều tụng 3 chú, lúc trước đều tụng 7 biến. Liền lấy 1 viên bỏ vào trong miệng. Nếu cùng với một người nói chuyện như Vua, phụ tướng, đại chúng ... thì họ liền cung kính, chẳng tiếc tài bảo, và tất cả mọi người đều đem cho. Các sự cần thiết, phạm lời nói ra thì tất cả tin nhận. Bao nhiêu nơi nguyện đều tức khắc theo. Ngậm thuốc trong miệng thì thường tụng chú, Quán Thế Âm Bồ Tát liền ban cho điều cầu nguyện.

Nên ở trước tượng dùng nước thơm làm cái Đàn hình vuông rộng 4 khuỷu tay. Đem mọi loại hoa đặt ở trong Đàn. Nếu có hoa của cây cỏ đem cầu cũng có thể được. Đốt Bạch Đàn hương lấy viên thuốc trước đặt ở trong Đàn. Dựng 4 cây Tràng phượng, lọng bằng lụa màu trắng. Bên trong Đàn treo 4 lá Phan, cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, sau đó tụng Tâm Chú, TÂM TRUNG TÂM CHÚ đều tụng 108 biến. Tụng THÂN CHÚ 108 biến, đốt Bạch Chiên Đàn hương, rải hoa. Bảy giờ cầu nguyện tất cả đều được. Lấy thuốc ở trong Đàn đem đeo thì nơi hướng đến muốn cầu đều được. Có nói ra lời nào cũng đều được tin nhận. Tất cả việc đều được thành tựu chỉ trừ sự chẳng chí tâm.

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT CHIÊN ĐÀN MA NI TÂM LUÂN NHÃN DƯỢC PHÁP _PHẨM THỨ NĂM_

Bảy giờ Quán Thế Âm Bồ Tát thương xót chúng sinh mà nói về Pháp NHÃN DƯỢC, khiến cho tất cả người nhìn thấy đều sinh yêu thích vui vẻ.

Mạn Thất, Ca Câu Thụ, Hoa sen hồng, Hoa sen xanh, Hải Thủy Mạt, hoặc Ô Tắc Ngưu Cốt, Ngưu Hoàng, Uất Kim hương, Hán Uất Kim, Tất Bát, Hồ tiêu, Can Khương với phân lượng bằng nhau giã quét mịn, sàng lọc xong rồi. Dùng 1 lượng thuốc nước liền lấy nửa lượng Xạ hương, Long Nảo hương nghiền nhỏ rồi hòa hợp ở trước tượng Quán Thế Âm, 3 Chú lúc trước đều tụng 1.008 biến. Đối với tất cả chúng sinh đều khởi tâm Từ Bi. Lấy thuốc này đặt ở dưới chân Quán Thế Âm Bồ Tát, sau đó chạm đỉnh, liền được.

Dùng cái đũa đồng chắm thuốc dính vào mắt, đầu. Trị tất cả bệnh về mắt và đầu như: đau mắt có màng che, chóng mặt, mắt đỏ, mắt mờ, đau đầu. Mỗi ngày một lần lấy thuốc này chắm vào trong con mắt thì tất cả bệnh về mắt đều trừ khỏi.

Chấm 2 ngày thì trị tất cả bệnh trong thân.

Chấm 3 ngày trị 84 loại bệnh thần kinh.

Chấm 4 ngày thì tất cả chứng bên trong bên ngoài, không có thể gây chướng được.

Chấm 5 ngày thì đều được thắng lợi tất cả oán tặc, binh giáp đấu chiến.

Chấm 6 ngày thì đều hay phá hoại được tất cả nghiệp ác, phiền não, 4 tội nặng, 5 tội Nghịch, mộng ác, cổ đạo, rớt rảo chẳng bị đọa vào 3 nẻo ác.

Chấm 7 ngày thì Vua chúa, Tể tướng, tất cả đại chúng đều tùy thuận cung kính, tin nhận, yêu thích.

Chấm 14 ngày thì được Đại Tự Tại.

Chấm 21 ngày thì ắt được gần gũi thân mật với Quốc Vương, Tể tướng.

Chấm 28 ngày thì hết thấy Dạ Xoa với các quyến thuộc đều làm Cấp sự.

Chấm 35 ngày thì hàng A Tu La, các loài Rồng, Dạ Xoa, La Sát đều làm Cấp Sự

Chấm 42 ngày thì loài có công năng lớn, như Hàng bay trên hư không, La Sát yếm my, cổ đạo, thường tùy hộ vệ cho đến khi thành Phật.

Chấm 49 ngày thì **Ma Ha Ca La Thần** (Mahā-kāla: Đại Hắc Thiên Thần) cho đến 8 Bộ thần đều đến theo hầu mà làm Cấp sự.

Chấm 56 ngày thì mọi người chẳng nhìn thấy.

Chấm 63 ngày thì đều thấy tất cả kho tàng đã bị chôn vùi.

Chấm 70 ngày thì cung A Tu La tự nhiên mở cửa và đều thấy mọi sự ra vào trong cung không có chướng ngại.

Chấm 77 ngày thì hết thấy loại thuốc có được đều giống như hình dạng ngọn lửa đối trị thấy đều hiện trước mắt. Nếu cần sống lâu (trường mệnh) với sức mạnh lớn liền được.

Chấm 84 ngày thì mọi ngọn núi đều tự mở lộ ra báu vật tùy ý lấy dùng.

Chấm 91 ngày thì Long cung tự nhiên khai mở lộ ra báu vật, tùy chỗ lấy thấy đều không bị chướng ngại.

Chấm 98 ngày thì các Cung điện của Chư Thiên trong Dục Giới không nơi nào không khai mở, và người ấy đều nhìn thấy được.

Chấm 105 ngày thì đi trong bóng đêm đen tối đều nhìn thấy rõ như ban ngày.

Chấm 112 ngày thì nhìn thấy KIM ĐỊA, KIM CƯƠNG ĐỊA, THỦY LUÂN, PHONG LUÂN, KHÔNG LUÂN ở dưới mặt đất.

Chấm 119 ngày thì đều nhìn thấy tất cả chúng sinh bị đọa ở Địa ngục nằm bên dưới 4 cõi Trời. Do sức lực nhìn thấy việc đó cho nên các chúng sinh chịu khổ não ấy đều được giải thoát.

Chấm 126 ngày thì người ấy có công năng như mặt trời.

Chấm 133 ngày thì nhìn thấy Chân thân của Kim Cương và đều mãn các nguyện.

Chấm 140 ngày thì nhìn thấy Đức Đại Từ Bi Quán Thế Âm và đều được mãn túc tất cả các nguyện.

Chấm 147 ngày thì bay trên hư không và nhìn thấy các cung điện của Chư Thiên cõi Sắc giới đều tự khai mở. Lại nhìn thấy Chư Phật, Bồ Tát, và Tịnh quốc của Phật ở 10 phương.

Chấm 1 năm thì được 5 loại mắt tịnh.

Nếu hay tu Pháp này thì cần tin tưởng thâm sâu vào lời dạy này, thương xót chúng sinh, chẳng được khởi nghi ngờ. Nếu không tất cả sự thành tựu như trước đã nói, khó có thể thành tựu được.

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT HỎA ÁN ĐÀ LA NI DƯỢC _PHẨM THỨ SÁU_

Quán Thế Âm vì thương xót chúng sinh mà nói về Pháp “HỎA ÁN CÁT TƯỜNG”, hay thành tất cả sự việc, hay phá tất cả tội chướng, phiền não, nghiệp ác.

Nếu có oán địch thì đều giáng phục. Tàn ác của loài Vi Kiện Tỳ Na Dạ Ca liền tự ngưng lặng chẳng dám làm việc nguy hại, mọi người đều sinh tâm yêu kính.

Đào đất làm vách lò vuông vức 1 khuỷu tay. Dùng Ma Lê Chi Ma, Ma Luyện Già, hạt cải trắng, Lạc, Mật, Tô có lượng bằng nhau hòa hợp với nhau. Lấy gỗ Trầm Đàn hương chặt từng đoạn dài 12 ngón tay, bề ngang bằng 1 ngón tay làm củi rồi bỏ vào trong lò thiêu đốt. Dùng tay gom lấy 1 chút thuốc rồi chú vào 1 biển, và ném vào trong lò để thiêu đốt. Như vậy mãn 1.000 biển thì hay phá tất cả nghiệp chướng, được sống thọ 220 tuổi.

Nếu liên tiếp trong 7 ngày tác ÁN PHÁP thì sống thọ được 1.000 tuổi và thân được thanh tịnh.

Nếu có thể tác Pháp trong 14 ngày thì Quốc Vương, Thái tử, Phụ tướng, dân thường đều quy tâm cung kính.

Nếu tác Pháp trong 21 ngày thì Tam Thập Tam Thiên với các quyền thuộc và Nhật Thiên, Nguyệt Thiên, Tứ Thiên Vương Thiên cùng các quyền thuộc đều đi đến hộ vệ. Đồng thời LẠC XOA KIM CƯƠNG ban cho sự hiệu nghiệm lớn lao. Quán Thế Âm Bồ Tát cũng ban cho đầy đủ nguyện lớn đó.

Nếu quốc thổ bị nạn mưa ít thì dùng hạt cải trắng với Tô rồi chú vào 3 ngày và ném trong lửa thiêu đốt thì Trời liền giáng mưa. Như mưa nhiều quá chẳng chịu ngưng thì lấy tro trong lò lửa chú vào 108 biển rồi hướng lên 4 phương tung ném ắt mưa liền ngưng.

Nếu Trời tung mưa đá hung ác, hoặc khởi gió bão thì lại dùng tro này, chú vào 108 biển hướng vào nơi có mây bay mà tung ném thì mọi thứ liền ngưng.

Nếu thường tụng chú này thì có sức lực như NA LA DIÊN. Sau khi bỏ thân này liền được sinh về Thế giới Cực Lạc. Ngay nơi sinh ra liền được Túc Mệnh cho đến khi thành Phật.

Bấy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát bạch với Đức Phật rằng: “Thế Tôn! Chiên Đàn Tâm Luân Đà La Ni này như con đã nói. Nếu có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, hoặc nam, hoặc nữ chịu thọ trì ắt được thành tựu. Đừng có lòng nghi, tâm luôn ghi nhớ thì tất cả việc đều được vừa ý. Chỉ cần tin tưởng thâm sâu, chẳng nên nghi ngờ.

Khi ấy, Đức Phật khen Quán Thế Âm Bồ Tát rằng: “Lành thay! Lành thay! Đại Từ Bi Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. Ông hay nói về Pháp Vi Diệu Như Ý luân này nhằm đem lại lợi lạc cho chúng sinh thuộc cõi Diêm Phù Đề. Nếu ai phát tâm, miệng tụng liền được hiệu nghiệm. Tuy nhiên ông hãy y theo Ta dạy bảo chúng sinh càng lúc càng nhiều và tìm cách khuyến khích thúc hối chúng khiến cho được hiệu nghiệm là hiển hiện thân ấy. Ông đừng làm ngược với lời Ta nói thì Ta thường hoan hỷ”.

Lúc đó, Quán Thế Âm Bồ Tát bạch với Đức Phật rằng: “Thế Tôn! Con từ vô lượng kiếp đến nay, dùng tâm Từ Bi thọ ký cho chúng sinh thường hay ủng hộ và ban cho sự hiệu nghiệm. Xin Đức Phật hãy tự chứng biết về việc cho con vì chúng sinh mà

nói NHƯ Ý LUÂN ĐÀ LA NI này. Nếu có thụ trì, thường tác khóa tụng thì các nguyện đều mãn túc. Con nương theo Phật Lực mà cứu khổ chúng sinh như vậy”.

Bấy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát nói NHƯ Ý LUÂN ĐÀ LA NI này xong, thì tất cả Đại chúng đều rất vui vẻ, tin nhận, phụng hành.

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT BÍ MẬT TẠNG NHƯ Ý LUÂN
ĐÀ LA NI THẦN CHÚ KINH

Hết

- 1) Nam mô hạt la đất na đất la dạ gia
- 2)Na mô A ly gia
- 3)Bà lô chỉ để xả mặt la gia
- 4)Ma ha tát đất mạ gia
- 5)Ma ha cá lô ni cá gia
- 6)Đất diệt tha
- 7)Ô hồng
- 8)Chước cá la phiệt để
- 9)Chấn đa mặt ni
- 10)Ma ha bá đặc mê
- 11)Lô lô để sắt tra
- 12)Đồ mặt phộc
- 13)Á cá ly sa gia
- 14)Hổ hồng phán tra tát mặt ha

(Trên đây là CĂN BẢN THẦN CHÚ)

ॐ नमो रत्नत्रयया

ॐ नमो ऋष्यवलोकितेश्वरया बोधिसत्वया महासत्वया

ॐ महोत्तमया महापादमे रुरु तिष्ठा ज्वाला अकारशया हुम फाट स्वहा

ॐ नमो रत्नत्रयया

☞ NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUṆIKĀYA

TADYATHĀ: OM CAKRA-VARTTI-CINTĀMAṆI MAHĀ-PADME RURU TIṢṬA JVALA AKARŚAYA HŪM PHAṬ SVĀHĀ

_“Ô Hồng bá đặc ma chấn đa mặt ni đồ mặt la hổ hồng”

(Trên đây là THẦN CHÚ)

ॐ पद्म (विजयमणि ज्वाला हुम

☞ OM_ PADMA CINTĀMAṆI JVALA HŪM

_“Ô Hồng, phiệt la đà gia bá đặc mê Hổ Hồng”

(Trên đây là TÂM TRUNG TÂM CHÚ)

ॐ वरदा पद्मे हुम

☞ OM_ VARADA PADME HŪM

Mùa Xuân năm 2008